

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 146/2017/HS-ST
Ngày 26 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đoàn Thị Thùy Dương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2017/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 146/2017/HSST- QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Phan Ngọc L, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc; chỗ ở: Khu hành chính 15, phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ Phan Hoài P, mẹ đẻ Trần Thị S, chồng là Nguyễn Văn C và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Duy V, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu hành chính 2, phường N, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Ngọc L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/9/2017, tại khu vực đường Chu Văn An, phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vinh Phúc bắt quả tang Phan Ngọc L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Nguyễn Duy V.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay phải của L 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, L khai nhận là ma túy đá mang đi để bán cho Vinh, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu tại túi quần bên phải đang

mặc của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, trắng; thu tại túi quần bên phải đang mặc của Vinh số tiền 500.000đ, Vinh khai là tiền dùng để mua ma túy của L nhưng chưa kịp mua thì bị Công an bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 1154 ngày 02/10/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine có khối lượng 0,2430 gam. Khối lượng Methamphetamine có trong 0,2430 gam mẫu là 0,1757 gam.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Phan Ngọc L khai nhận: Vì biết Nguyễn Văn C, sinh năm 1989 (chồng của L) là người nghiện ma túy. Ngày 28/9/2017, L quan sát thấy C để gói ma túy ở đầu giường ngủ của vợ chồng nên ngày 29/9/2017, khi V gọi điện hỏi mua ma túy L đã đồng ý và lấy gói ma túy trên đem đi bán cho V. Việc L lấy gói ma túy đi bán cho V thì C không biết. Còn Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 28/9/2017, C đi đến khu vực Ga Vĩnh Yên, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp hỏi và mua được của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy đá của với giá 500.000đ để sử dụng. Sau khi mua, C mang về phòng trọ sử dụng một nửa, số ma túy còn lại C cất ở dưới đệm đầu giường. Ngày 29/9/2017, L lấy gói ma túy trên đi bán C không biết.

Tại Cáo trạng số: 153/KSĐT-MT ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phan Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy V vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 29/9/2017, tại khu vực đường Chu Văn An, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Vinh đang trao đổi mua của Phan Ngọc L 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật chứng (bút lục 16 và từ bút lục số 53 - 61).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 16 và từ bút lục 62 - 67).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 0,0878 gam ma túy Methamphetamine và bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ đã thu giữ của Nguyễn Duy V; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen đã thu giữ của bị cáo Phan Ngọc L; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cho là hợp pháp.

Bị cáo Phan Ngọc L không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Phan Ngọc L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 29/9/2017, tại khu vực đường Chu Văn An, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Phan Ngọc L có hành vi trao đổi để bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Nguyễn Duy V thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine có khối lượng 0,2430 gam. Khối lượng Methamphetamine có trong 0,2430 gam mẫu là 0,1757 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Ngọc L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy V là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi trao đổi với ý định mua ma túy để sử dụng của V chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn C (là chồng của Phan Ngọc L). Quá trình điều tra xác định khi bị cáo L lấy ma túy của C đi bán giữa L và C không có bàn bạc gì, C không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự đối với C là có căn cứ. Còn hành vi C cất giấu ma túy để sử dụng, do khối lượng tàng trữ ma túy ở thể rắn (loại Methamphetamine) dưới một gam nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 1.500.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người nam giới đã bán ma túy đá cho Nguyễn Văn C tại khu vực Ga Vĩnh Yên, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do C không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,0878 gam ma túy Methamphetamine và bao gói ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ đã thu giữ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy V, đây là tiền dùng để trao đổi mua ma túy, người liên quan tự nguyện nộp và không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen thu giữ của bị cáo Phan Ngọc L, đây là phương tiện để bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm, chiếc điện thoại này Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C, nay anh C không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/9/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy V; tịch thu tiêu huỷ 0,0878 gam ma túy Methamphetamine và bao gói còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đen đã thu giữ của bị cáo Phan Ngọc L (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/12/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Ngọc L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình